

Bản án số: 89/2017/HS-ST

Ngày: 27-10-2017.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ - TỈNH THÁI BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Ngọc Phúc

2. Bà Trần Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H - tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2017/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2017/QĐST – HS ngày 10/10/2017 đối với bị cáo:

Quách Văn L sinh ngày 26/8/1987; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Quách Đình K và bà Nguyễn Thị C; có vợ Cao Thị Việt H và 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 17/6/2017 đến ngày 20/6/2017 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Thái Bình “có mặt”.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Bùi Văn L, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ ngày 17/6/2017, tại đoạn đường liên thôn thuộc địa phận khu Đ, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình; Công an huyện H, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Quách Văn L có hành vi cất giấu tại túi áo khoác bên trái đang mặc 02 gói giấy tráng kim màu trắng, mở kiểm tra bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, L khai nhận đó là ma túy (Hêrôin), cất giấu để sử dụng. Công an huyện H, tỉnh Thái Bình đã niêm P lại vật chứng, ngoài ra còn thu giữ, quản lý 01 điện thoại

thoại di động nhãn hiệu Mobistar vỏ màu đen đã cũ; 01 xe máy nhãn hiệu Wave Vecstar màu xanh, biển kiểm soát: 17H2-6944. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Quách Văn L, Công an huyện H, tỉnh Thái Bình không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 17/6/2017, L đi xe máy nhãn hiệu Wave Vecstar màu xanh, biển kiểm soát 17H2-6944 lên khu vực xã H, huyện H gặp và rủ một người đàn ông tên P (không biết rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể) đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. L điều khiển xe máy chở P lên thị trấn H, huyện H. Khi đến thị trấn H, huyện H, P đưa cho L 400.000 đồng để đi mua ma túy. L cầm tiền và đi đến khu vực Bưu điện thị trấn H, huyện H gặp người đàn ông (bị cáo quen biết từ trước do cùng đi điều trị Methadone nhưng không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) bị cáo đưa 400.000 đồng nhờ mua ma túy hộ. Khoảng 15 phút sau, người này quay lại, đưa cho L 02 gói ma túy (Hêrôin), L cầm ma túy và cất vào túi áo khoác bên trái. Sau đó, L đón và chở P đi tìm chỗ vắng để sử dụng ma túy. Khi đi đến khu Đ, thị trấn H, huyện H, P đi mua xi lanh để sử dụng ma túy còn L đứng chờ thì bị Công an huyện H phát hiện bắt giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 252/KLGD - PC54 ngày 19/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu gửi giám định thu giữ của Quách Văn L là ma túy, loại **Heroine (Hêrôin)** có trọng lượng 0,3439gam.

Bản cáo trạng số 85/2017/KSĐT ngày 02-10-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Quách Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự (viết tắt BLHS).

Trong phần tranh luận vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Quách Văn L như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 BLHS, Điều 7, khoản 1 Điều 249 BLHS 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành BLHS số 100/2015/QH13; xử phạt bị cáo Quách Văn L từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Quách Văn L bị nghiện ma túy nên không có thu nhập, không áp dụng hình phạt bổ sung với hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 41 Bộ luật hình sự.

Tịch thu để tiêu huỷ: 01 P bì niêm P hoàn trả mẫu vật giám định số 252/KLGD – PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình bên trong có Hêrôin; Trả lại bị cáo Quách Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar vỏ màu đen đã cũ; bị cáo Quách Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Quách Văn L nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt HĐXX) giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, chứng cứ buộc tội đối với bị cáo L: Lời khai nhận tội của bị cáo Quách Văn L tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện H, tỉnh Thái Bình lập ngày 17/6/2017 (Bút lục từ số 20 đến số 21); Biên bản quản lý và niêm phong vật chứng do Công an huyện H, tỉnh Thái Bình lập ngày 17/6/2017 (Bút lục số 22); Bản kết luận giám định số 252/KLGD - PC54 ngày 19/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (Bút lục số 30); Lời khai của những người làm chứng: ông Trần Văn C, sinh năm 1960, trú tại Khu Đ, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình và anh Trần Hồng V sinh năm 1973, trú tại Khu M, Thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình (Bút lục từ số 61 đến số 68); Lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: ông Bùi Văn L (Bút lục từ số 69-70) cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ ngày 17/6/2017, tại đoạn đường liên thôn thuộc địa phận khu Đ, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình; Quách Văn L, sinh ngày 26/8/1987, trú tại Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,3439 gam (*Không thấy ba nghìn bốn trăm ba mươi chín gam*) chất ma túy (Hêrôin) mục đích để sử dụng. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Quách Văn L đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Quách Văn L là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo Quách Văn L thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn làm mất trật tự trị an và gây bất bình trong quần chúng nhân dân tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác như trộm cắp tài sản, giết người, cướp giật tài sản

Bị cáo Quách Văn L không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 48 BLHS, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay

bị cáo khai báo thành khẩn nên đ-ợc áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Từ những nhận xét trên, HĐXX thấy cần phải tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về nguồn gốc số tiền và số ma túy, Quách Văn L khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 17/6/2017, L đi xe máy đến khu vực xã H, huyện H gặp và rủ một người đàn ông tên P đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. L điều khiển xe máy chở P đến thị trấn H, huyện H, P đưa cho L 400.000 đồng để đi mua ma túy. L cầm tiền đến Bưu điện thị trấn H, huyện H gặp người đàn ông bị cáo quen biết từ trước, bị cáo đưa 400.000 đồng nhờ mua hộ ma túy. Khoảng 15 phút sau, người này quay lại, đưa cho L 02 gói ma túy (Hêrôin), L cất vào túi áo khoác bên trái, quay lại chở P đi đến khu Đ, thị trấn H, huyện H thì P đi mua xi lanh, còn L đứng chờ thì bị Công an huyện H phát hiện bắt giữ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Thái Bình đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được con người cụ thể đã đưa tiền để mua ma túy cũng như người mua hộ ma túy cho L nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[5] Về hình phạt bổ sung như phạt tiền: Bị cáo Quách Văn L là người nghiện ma túy, không nghề nghiệp ổn định, không có điều kiện để thi hành nên không áp dụng.

[6] Đối với ông Bùi Văn L, sinh năm 1966, trú tại Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình: Ngày 17/6/2017, ông Lũy cho Quách Văn L mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Wave Vecstar biển kiểm soát 17H2-6944, khi cho mượn xe, ông L không biết L dùng xe để làm phương tiện đi mua ma túy về sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Thái Bình không xử lý đối với ông L là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: 0,3439gam hêrôin chứa trong P bì hoàn trả mẫu vật giám định số 252/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình là vật chứng của vụ án cần tịch thu để tiêu hủy; 01điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar vỏ màu đen đã cũ là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm cần trả lại bị cáo Quách Văn L.

Về chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Vecstar màu xanh, Biển kiểm soát 17H2-6944 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Thái Bình đã tiến hành điều tra xác minh, hết thời hạn điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên nên đã tách ra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Quách Văn L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Từ các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo Quách Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 BLHS; Điều 7, khoản 1 Điều 249 BLHS 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành BLHS số 100/2015/QH13.

3. Xử phạt bị cáo Quách Văn L **01(một) năm 06 tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 17/6/2017.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 41 BLHS.

4.1 Tịch thu để tiêu huỷ: 0,3309gam hêrôin chứa trong P bì hoàn trả mẫu vật giám định số 252/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

4.2 Trả lại bị cáo Quách Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar vỏ màu đen đã cũ.

(Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình đang quản lý).

5. Về án phí: Bị cáo Quách Văn L phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Quách Văn L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Bùi Văn L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

*** Nơi nhận:**

- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Những người tham gia tố tụng;
- Công an huyện H;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
đã ký**

Trần Thị Nhàn

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

*** Với Hội đồng xét xử gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Ngọc Phúc và bà Trần Thị Thủy.

Căn cứ vào các điều 199, Điều 222 của bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 10 năm 2017, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án vụ án hình sự đối với bị cáo:

Quách Văn L sinh ngày 26/8/1987; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Tuyên bố Bị cáo Quách Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về điều luật áp dụng: □p dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 BLHS; Điều 7, khoản 1 Điều 249 BLHS 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành BLHS số 100/2015/QH13. Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Quách Văn L **01(một) năm 06 tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 17/6/2017. Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Về các vấn đề khác: Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 BLTTHS; Điều 41 BLHS.

Tịch thu để tiêu hủy: 0,3309gam hêrôin chứa trong P bì hoàn trả mẫu vật giám định số 252/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

Trả lại bị cáo Quách Văn L 01điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar vỏ màu đen đã cũ. (Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình đang quản lý).

Về án phí: Bị cáo Quách Văn L phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

Kết quả biểu quyết 3/3.

Biên bản đã được thông qua tại phòng nghị án vào hồi 09 giờ 15 phút cùng ngày.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa